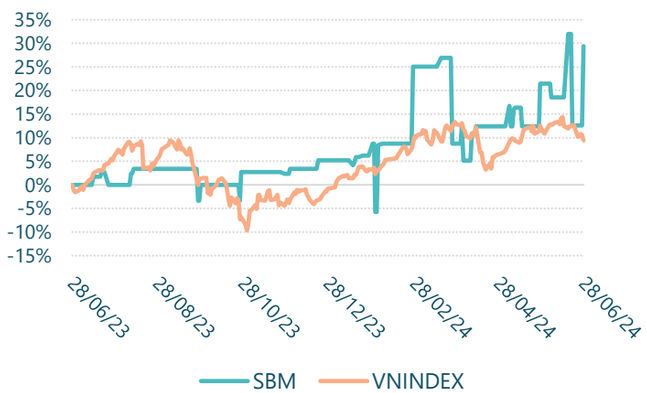
CTCP Đầu tư Phát triển Bắc Minh (UPCOM: SBM)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	34,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.5%	**19.0%**	**23.0%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	25,205 - 35,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,559
Số lượng CPLH (CP)	45,044,953
KLGD BQ 20 phiên (CP)	330
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.50)
EPS	2,564
P/E	13.5

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

64.3

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 18.5 | 40.4%

YoY: ▲ 22.4 | 53.4%

Nợ/VCSH

Q2/24

7.9%

YoY: +/-▲ 1.9%

LN gộp

Q2/24

39.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 14.6 | 58.1%

YoY: ▲ 21.2 | 114%

ROE (TTM)

Q2/24

19.7%

YoY: +/-▲ 3.9%

LN trước thuế

Q2/24

38.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 14.7 | 63.3%

YoY: ▲ 21.4 | 129%

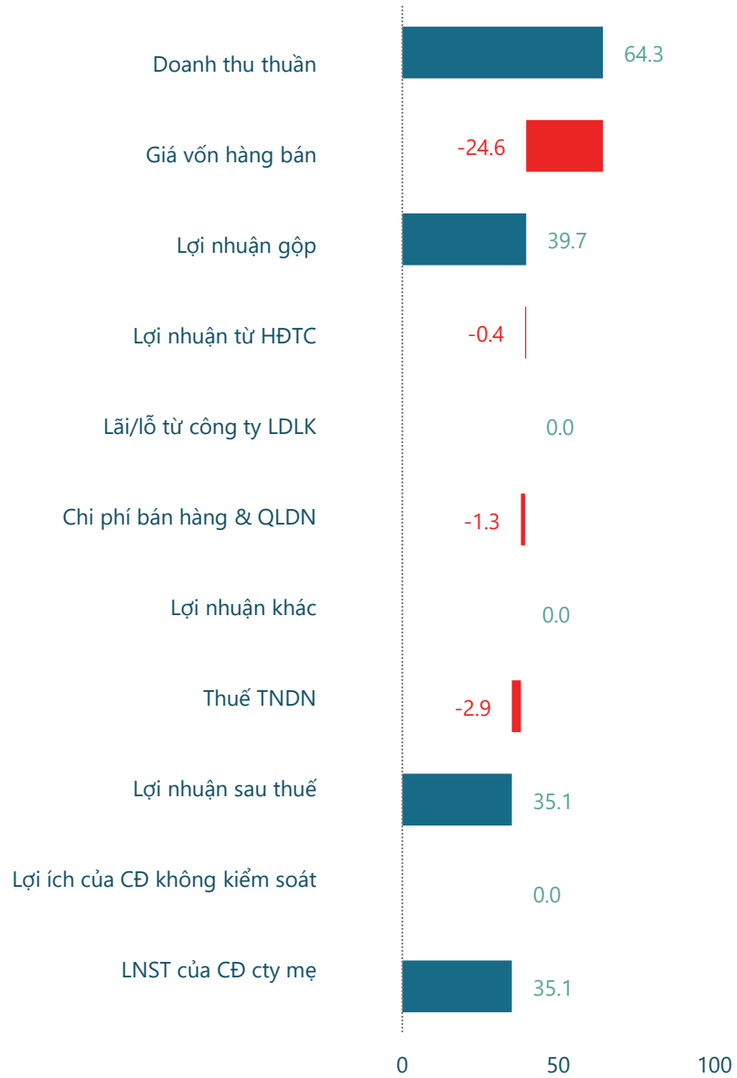
ROA (TTM)

Q2/24

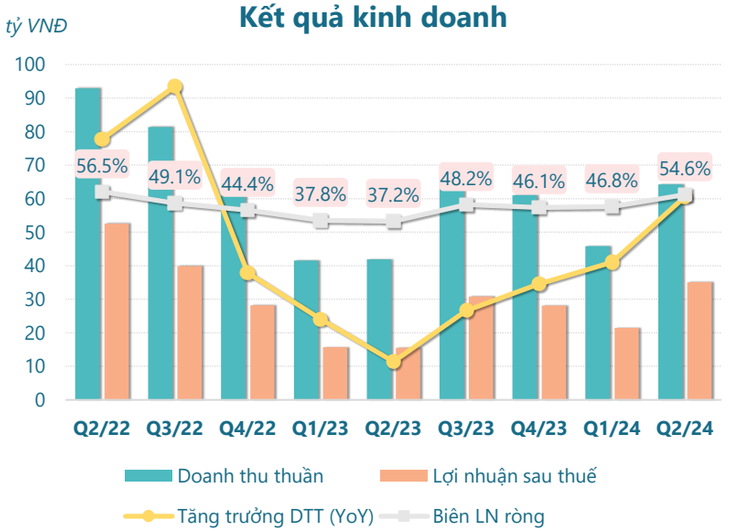
18.1%

YoY: +/-▲ 3.4%

Kết quả kinh doanh Q2/24



Kết quả kinh doanh



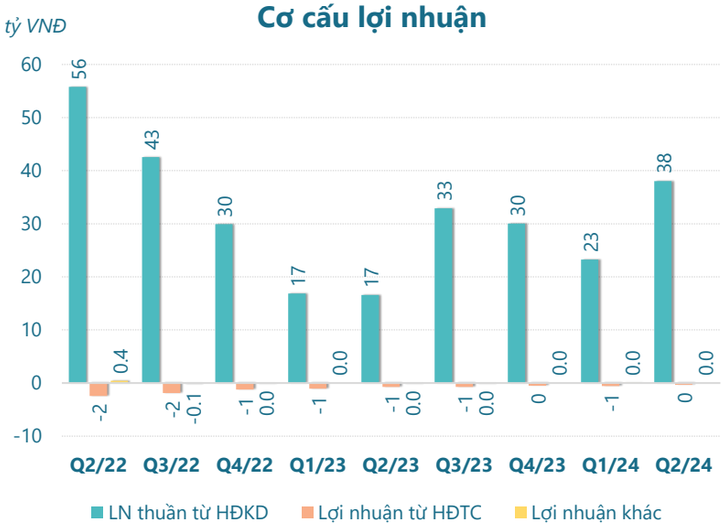
Kết quả kinh doanh của **SBM** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **64.29 tỷ đồng** tăng thêm **53.4%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 35.11 tỷ đồng**, **tăng trưởng 125%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **110.0 tỷ đồng** cao hơn 32.5% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 57.00 tỷ đồng** cao hơn 83.9% so với cùng kỳ năm trước.

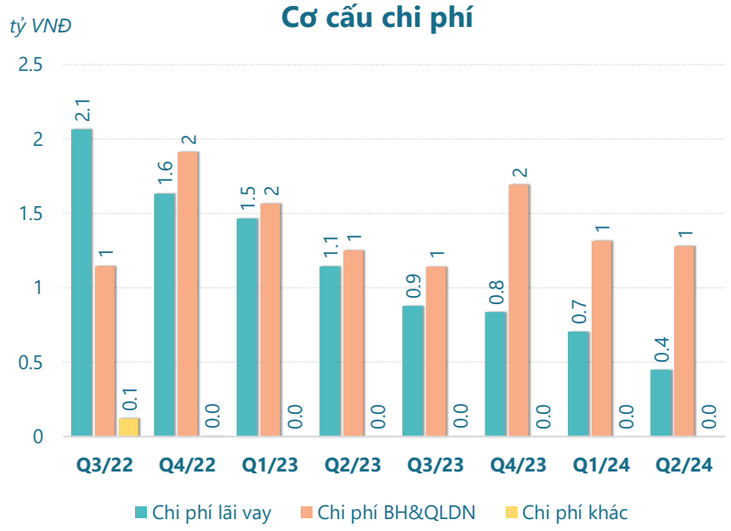
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 38.04 tỷ đồng**, tăng thêm 63.5% so với kỳ trước và cao hơn 130% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 0.35 tỷ đồng** tăng thêm 0.21 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 0.38 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **bằng 0** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận



Cơ cấu chi phí



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.45 tỷ đồng** giảm đi 35.7% so với kỳ trước và thấp hơn 60.5% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **1.28 tỷ đồng** giảm đi 3.03% so với kỳ trước và cao hơn 2.40% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.00 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư Phát triển Bắc Minh (UPCOM: SBM)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**64.3**	**45.8**	**40.4%**	**41.9**	**53.4%**	**110**	**83.5**	**32.0%**
Giá vốn hàng bán	24.6	20.7	18.9%	23.4	5.2%	45.3	45.5	-0.3%
Lợi nhuận gộp	39.7	25.1	58.1%	18.5	114%	64.8	38.0	70.5%
Doanh thu HĐTC	0.10	0.15	-36.5%	0.41	-76.8%	0.24	0.82	-70.5%
Chi phí TC	0.45	0.70	-35.7%	1.14	-60.5%	1.15	2.61	-55.8%
Chi phí lãi vay	0.45	0.70	-35.7%	1.14	-60.5%	1.15	2.61	-55.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.28**	**1.32**	**-3.1%**	**1.25**	**2.3%**	**2.59**	**2.82**	**-7.8%**
LN thuần từ HĐKD	38.0	23.3	63.3%	16.6	129%	61.3	33.4	83.5%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.01**	**-100%**	**0.00**		**0.01**	**0.00**	**30229%**
LN trước thuế	38.0	23.3	63.3%	16.6	129%	61.3	33.4	83.6%
Lợi nhuận sau thuế	**35.1**	**21.4**	**64.1%**	**15.6**	**125%**	**56.6**	**31.3**	**80.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**35.1**	**21.4**	**64.1%**	**15.6**	**125%**	**56.6**	**31.3**	**80.8%**

